

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2023/HS - ST  
Ngày 14 - 9 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lò Văn Thôn.  
2. Ông Lò Văn Viễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2023/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lầu Bả S** – Sinh năm 1967; Nơi cư trú: Bản C, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lầu Trống N (đã chết) và bà Thọ Thị P (đã chết); Bị cáo vợ là Sòng Thị D1 và có 03 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2006); Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 17/12/2020, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/5/2011 Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 18/5/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Đỗ Văn D** – Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Bản C2, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Đỗ Ngọc C3 (đã chết) và bà Trần Thị N2; Bị cáo đã ly hôn vợ và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 21/01/2010 Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

+ Ngày 12/11/2014 Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 08 triệu đồng về tội Đánh bạc, quy định khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Ngày 10/5/2019 Tòa án nhân dân huyện M Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành D đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 13/5/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Ngô Nhật V, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn S1, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 13/5/2023 tổ công tác Công an xã H, huyện M làm nhiệm vụ tại bản C, xã H, huyện M phát hiện Đỗ Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi gặp tổ công tác làm việc D thả một gói nilon màu trắng đang cầm ở lòng bàn tay trái xuống nền đất vị trí dưới chân của D đang đứng thì bị tổ công tác phát hiện yêu cầu D nhặt lên giao nộp. Kiểm tra phát hiện bên trong gói nilon màu trắng chứa chất bột liên kết màu trắng và 02 mảnh viên nén màu hồng D khai nhận là Heroine và Hồng phiến. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô Honda loại xe Winner biển kiểm soát 26B2-845.21 xe đã qua sử dụng.

Ngày 14/5/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 02 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,067 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C1; số bột liên kết màu trắng hồng (D khai nhận là Heroine trộn lẫn cùng Hồng phiến) có khối lượng 0,108 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C2.

Tại bản kết luận giám định số 1036/KL ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,067 gam; Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,108 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,067 gam, loại Methamphetamine và 0,108 gam, loại Heroine (Heroin)*”.

Ngay sau khi bị bắt Đỗ Văn D đã khai số ma túy là do D mua của một người đàn ông tên dân tộc Mông tên là S ở bản C, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã phối hợp cùng Công an xã H, huyện Sông Mã rà soát trên địa bàn bản C, xã H có một

người đàn ông tên S. Hồi 12 giờ 05 phút ngày 18/5/2023 tổ công tác đã đến nhà Lầu Bả S làm nhiệm vụ và phát hiện S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của S một gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (*S khai nhận là Heroine*) mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của S. Kết quả thu tại đầu giường ngủ của Lầu Bả S 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa dùng để sử dụng ma túy và 01 bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc.

Ngày 19/5/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,13 gam, trích 0,05 gam làm mẫu giám định ký hiệu S, vật chứng còn lại 0,08 gam lưu kho ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định 1045/KL-KTHS ngày 20/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, Loại Heroine (Heroin), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine (Heroin).*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Đỗ Văn D nhận diện đối với S, kết quả: D khẳng định S là người bán ma túy cho D vào ngày 13/5/2023, đồng thời S cũng thừa nhận việc bán ma túy cho D và cung cấp tẩu tự chế, bật lửa ga, địa điểm cho D sử dụng ma túy tại nhà mình vào ngày 13/5/2023.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 13/5/2023 Lầu Bả S đang ở nhà tại bản C, xã Huổi Một thì có Đỗ Văn D đến hỏi mua ma túy với số tiền 150.000 đồng ma túy (gồm loại Heroine và Hồng phiến) thì S đồng ý nhận lấy tiền, gồm 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng. S đi bộ đến bản Khua Họ, xã H gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đứng ở ven đường, qua trò chuyện S hỏi mua được của người đàn ông dân tộc Mông 100.000 đồng Hồng phiến và Heroine, còn 50.000 đồng S cất giữ. Người đàn ông dân tộc Mông nhận tiền, lấy từ trong người ra đưa cho S một gói nilon màu trắng bên trong có chứa 03 viên Hồng phiến và Heroine. S nhận lấy gói ma túy cầm ở lòng bàn tay phải rồi về đưa gói ma túy cho D. D nhận lấy gói ma túy rồi mở ra bên trong chứa 03 viên Hồng phiến và Heroine, D chia nhỏ 01 viên Hồng phiến thành 03 phần, sau đó lấy 01 phần Hồng phiến cùng 02 viên Hồng phiến và trích một phần nhỏ Heroine trộn với nhau để sử dụng. Lúc này, S lấy ra đưa cho D một tẩu tự chế bằng chai nhựa, một bật lửa ga để D sử dụng bằng hình thức đốt hít trực tiếp vào cơ thể ngay tại nhà S. Sau khi sử dụng ma túy xong, D gói số Heroine và 02 mảnh Hồng phiến còn lại như lúc ban đầu rồi cầm trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô về

nhà. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, D về đến cuối bản C, xã H, huyện M thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đến khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2023, S một mình đi bộ từ nhà xuống bản Khua Họ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng và bán nếu có người hỏi mua, khi đi S mang theo số tiền 150.000 đồng (tiền lời từ việc bán ma túy cho D). Đến bản Khua Họ, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đứng ở ven đường, qua trò chuyện S hỏi mua 50.000 đồng Heroine thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho S 01 gói nylon màu xanh bên trong có chứa Heroine. S nhận lấy gói ma túy cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, S trích một phần nhỏ Heroine sử dụng bằng hình thức hít qua đầu tự chế vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong, số Heroine còn lại, S dùng mảnh nylon màu xanh gói lại như ban đầu và cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/5/2023 S đang ở nhà thì tổ công tác của Công an huyện Sông Mã và Công an xã Huổi Một đến để test thử ma túy. Khi tổ công tác yêu cầu nếu có đồ vật vi phạm pháp luật thì giao nộp nên S đã lấy gói ma túy chứa Heroine từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKSSM ngày 15 tháng 8 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lầu Bả S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, truy tố Đỗ Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu Bả S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Đỗ Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lầu Bả S từ 02 năm 02 tháng - 02 năm 08 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 04 năm 02 tháng - 05 năm 02 tháng tù. Truy thu số tiền 150.000đ.

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 01 năm 08 tháng - 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 02 mảnh nilon, 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 bầu tự chế bằng chai nhựa trắng, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh nilon màu trắng.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Bả S, bị cáo Đỗ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Nhật V trình bày: anh và bị cáo Đỗ Văn D là chỗ quen biết, chiếc xe mô tô bị thu giữ trong vụ án là tài sản của anh cho bị cáo mượn, khi bị cáo D sử dụng xe vào việc đi mua ma túy anh không hay biết. Ngày 03/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại chiếc xe cho anh, anh không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo D nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 18 giờ 55 phút, ngày 13/5/2023 đối với Đỗ Văn D cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột liên kết màu trắng và 02 mảnh viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1036 ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,067 gam, loại Methamphetamine và 0,108 gam, loại Heroine (Heroin)*”.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 12 giờ 15 phút, ngày 18/5/2023 đối với Lầu Bả S cùng vật chứng thu giữ một gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1045 ngày

20/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine (Heroin)*”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về việc ngày 13/5/2023 bị cáo Đỗ Văn D đến mua được ma túy của Lầu Bả S. Sau khi mua được S đã đưa cho D một bầu tự chế bằng chai nhựa, một bật lửa ga để D sử dụng ngay tại nhà S. Ngày 18/5/2023 Lầu Bả S bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngay tại nhà.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/5/2023 Đỗ Văn D tàng trữ trái phép 0,67 gam Methamphetamine và 0,108 gam Heroine (tổng 02 chất là 0,175 gam) mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 13/5/2023 sau khi bán ma túy cho Đỗ Văn D và được hưởng lời 50.000đ thì S đã cung cấp bật lửa, bầu tự chế cho D sử dụng ma túy ngay tại nhà của mình, tiếp đó đến ngày 18/5/2023 khi S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lầu Bả S đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lầu Bả S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đỗ Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Văn D đã khai ra bị cáo Lầu Bả S là người đã bán ma túy cho mình giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lầu Bả S có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, các bị cáo đều có nhân thân rất xấu, đều đã từng bị kết án nhiều lần nhưng sau khi chấp hành các bản án xong trở về địa phương các bị cáo không lấy đó làm bài học để cai tạo bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn liên tục thực hiện các hành vi phạm tội mới cho thấy tính khó giáo dục và cải tạo của các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Các bị cáo phạm tội độc lập và không đồng phạm với nhau. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán, sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mặc dù đã được cải tạo một lần về hành vi này nhưng bị cáo vẫn không hối cải mà tiếp tục hực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về vật chứng vụ án:

Sô ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 02 mảnh nilon, 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa trắng, 01 bật lửa ga 01 mảnh giấy là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 26B2-845.21 xác định là tài sản hợp pháp của Ngô Nhật Vũ cho bị cáo Đỗ Văn D mượn, việc bị cáo dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy anh Vũ không biết. Ngày 03/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại chiếc xe cho anh Ngô Nhật Vũ là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về 02 người đàn ông dân tộc Mông bị cáo S khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, do bị cáo khai không biết tên, tuổi cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Tại các bản án trước bị cáo Đỗ Văn D có tên là Đỗ Ngọc D. Quá trình điều tra xác định được bị cáo Đỗ Văn D và Đỗ Ngọc D là cùng một người là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lầu Bả S là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo Đỗ Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự tuyên bố Lầu Bả S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 04 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù đối với bị cáo tính từ ngày 18/5/2023.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ.

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 01 năm 08 tháng tù.

Thời hạn tù đối với bị cáo tính từ ngày 13/5/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon. *(Tất cả được đựng trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 064458).* 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon. *(Tất cả được đựng trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 064441).* 01 bầu tự chế bằng chai nhựa. 01 bật lửa ga màu trắng. 01 mảnh giấy bạc.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 131/QĐ – VKS ngày 15/8/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho Đỗ Nhật Vũ.

3. Về án phí:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Bả S.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2023)/.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Hoàng Thị Nhung**

